THỊ TRƯỜNG CARBON
Một số khái niệm cơ bản

Thông tin trong tờ rơi này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chỉ mang tính chất tham khảo, không phải thông tin chính thức từ Quỹ Môi trường và Forest Trends và không thể hiện quan điểm của nhóm và tổ chức các của thông tin.

THỊ TRƯỜNG CARBON LÀ GÌ? *(Carbon Market)*

Thị trường carbon là nơi diễn ra các giao dịch mua bán, trao đổi, chuyển nhượng tiền quỹ giảm phát thải, tín chỉ carbon, hoặc đã có tín chỉ carbon rõng (Pham Hồng Lượng, 2014)

Các giao dịch trên thị trường thường được thực hiện thông qua các cơ chế và chính sách của quốc gia, thay thế chuyển giao chính phủ bao hành, hoặc trên phạm vi quốc tế, chống hợp nhu cầu cam kết giảm thải theo Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (UNFCCC) (TS.Đoàn Phúc, 2014)

Tín chỉ carbon *(Carbon credit)*

Theo Luật Bảo vệ Môi trường 2022, tín chỉ carbon là chứng nhận có thể giao dịch thường được cơ quan quyền phát thải mới tín chỉ carbon đã ở về (CCO) hoặc mới tín chỉ các-bon đã ở về tương đương (CCO2E).

CÁC LOẠI THỊ TRƯỜNG CARBON

Có hai loại thị trường carbon: Thị trường bắt buộc (hay còn gọi là thị trường tuân thủ) và thị trường tự nguyện (Ninh D.) (UNDP, 2022).

Thị trường carbon bắt buộc *(Compliance Market)*

Là thị trường carbon có các nhóm, tổ chức, doanh nghiệp tham gia mua bán, trao đổi, bù trừ hạn ngạch phát thải và tín chỉ carbon theo quy định của quốc gia hay vùng lãnh thổ.

Thị trường carbon tự nguyện *(Voluntary Market)*

Là thị trường mà các cá nhân, tổ chức, quốc gia tham gia mua bán, trao đổi, bù trừ tín chỉ carbon mặt carbon tự nguyện. Thị trường tự nguyện hoạt động qua trên nguyên tắc đồng thuận giữa người mua và người bán về tiêu chuẩn carbon và giá bán ở mức giao dịch và điều kiện khác nhau.

Hình 1. Các loại hình thị trường carbon

Nguồn: Đào Ngọc Thành Công, 2024)

Thuế carbon

Là một công cụ chính sách do chính phủ ban hành nhằm áp dụng giá đối với các chủ thể phát thải khí nhà kính (KNK). Thuế carbon có mục tiêu hạn động tạo ra chính sách khích các chủ thể giảm phát thải. Đây là một khoản phí cố định mà chính phủ áp dụng trực tiếp trên mỗi đơn KNK, giúp điều bảo mục giá minh bạch nhưng không đủ đoán được chính xác lượng phát thải sẽ giảm.

Hệ thống trao đổi hạn ngạch phát thải

Chính phủ thiết lập giới hạn tổ đa về lượng phát thải KNK từ các chủ thể được phân ở điều chính nhằm mở hoặc nhiều ngành, hoặc đối với một nền kinh tế quốc gia. Chính phủ sau đó phân bổ mục phát thải trên cho các chủ thể phát thải. Các chủ thể có mức phát thải vượt mức cho phép cũ thể mua hạn ngạch từ các chủ thể có mức phát thải thấp hơn mức trần cho phép, hoặc/và tự cắc đơn ở đầu tư tại ngoài thị trường.

Cơ chế tín chỉ carbon

Cơ chế nhằm hoạt động khác so với cơ chế thuế carbon và Hệ thống trao đổi hạn ngạch. Cụ thể, thay vì yêu cầu các chủ thể trả phí cho phát thải của mình, cơ chế tín chỉ carbon cho phép các doanh nghiệp có tổ chức khác tạo ra tín chỉ carbon bằng cách chăng minh rằng họ đã giảm hoặc hấp thụ lượng phát thải xa với mức bình bảo cơ sở giả định.

CÁC CÔNG CỤ VỀ GIÁ CARBON *(Carbon Pricing)*

Công cụ về giá là các cơ chế chính vận hành thị trường. Theo Ngân hàng Thế giới (World Bank, 2022) hiện có các chế giá carbon thực tế bao gồm các hành kiểu giảm:

(1) Thuế carbon (carbon tax),
(2) Hệ thống trao đổi hạn ngạch phát thải (Emission Trading System-ETS),
(3) Cơ chế tín chỉ carbon (Carbon crediting).

Công cụ về Thuế và ETS được áp dụng tại Thị trường bắt buộc. Công cụ về Tín chỉ carbon được áp dụng trong cả thị trường bắt buộc và thị trường tự nguyện. Thị trường tự nguyện chỉ áp dụng công cụ tín chỉ carbon mà không áp dụng công cụ Thuế và ETS.

THỊ TRƯỜNG CARBON BẮT BUỘC

Theo số liệu từ Ngân hàng Thế giới (2024), năm 2023, doanh thu hoạt đều của thị trường bắt buộc tăng mạnh mẽ nhờ sự tham gia vào cơ chế ETS và tăng 15% so với năm trước. Tổng số là khoảng 75 tỷ USD, trong đó ETS trên toàn thế giới đã được áp dụng. Lượng khí thải được điều chỉnh của các hệ thống này bao phủ khoảng 23% lượng lượng phát thải toàn cầu.

Thị trường carbon bắt buộc phát triển mạnh tại châu Âu, Bắc Mỹ và châu Á. Châu Âu dẫn đầu với hệ thống EU ETS. Tại Châu Á, hệ thống ETS đang được áp dụng mạnh nhất tại Trung Quốc (đây quốc gia này thành thị trường carbon thế giới). Tại Bắc Mỹ, các khu vực riêng biệt (California, RGGI) và liên bang (USA, Mexico) cũng đang áp dụng các hình thức giá carbon khác nhau. Tại Nam Mỹ, Brazil và Colombia đang thử nghiệm nhiều việc áp dụng các công cụ mới. Ngân hàng Thế giới đã báo thị trường carbon bắt buộc có thể mở rộng tới 24% vào 30% lượng phát thải toàn cầu nếu tất cả các chính sách thực tiễn bắt buộc tại các quốc gia được triển khai.

Hình 2. Các khu vực triển khai ETS và thuế carbon (World Bank, 2024)

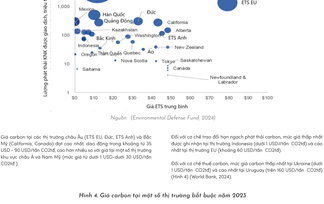

Nguồn: (World Bank, 2024)

Hình 3. Giá và lượng khí nhà kính được giao dịch trong hệ thống ETS tại một số quốc gia

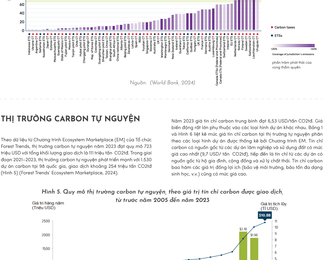

Nguồn: (Environmental Defense Fund, 2024)

Giá carbon tại các thị trường châu Âu (ETS EU, EAC, ETS Anh) và Bắc Mỹ (California, Canada) đạt cao nhất, dao động trong khoảng từ 35 USD - 90 USD/tCO2e. Các nhà máy sản phẩm nhiệt điện là thị trường khu vực châu Á và Nam Mỹ (mức giá từ dưới 1 USD–dưới 30 USD/tCO2e).

Đối với cả cơ chế thuế carbon, mức giá carbon phổ biến tại Uruguay (khoảng 160 USD/tCO2e) và cao nhất tại Uruguay (hiện 160 USD/tCO2e). (Hình 4) (World Bank, 2024).

Hình 4. Giá carbon tại một số thị trường Bắt buộc năm 2023

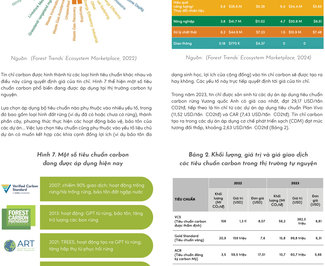
Mức giá carbon năm 2030 phù hợp với mục tiêu giới hạn mức tăng nhiệt độ ở 1,5°C
Mức giá được khuyến nghị cho năm 2030 bởi Ủy ban Cấp cao về Giá Carbon nhằm giới hạn mức tăng nhiệt độ ở mức dưới 2°C, USD 50-100 /tCO2e
Giá trung bình
Giá cao nhất
Giá thấp nhất
Giá trung bình
Giá cao nhất
Giá thấp nhất
Giá trung bình
Giá cao nhất
Giá thấp nhất